

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH PHÚ THỌ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2021/DS-ST
Ngày 01 tháng 02 năm 2021
V/v: “Tranh chấp Hợp đồng dịch vụ”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG - TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phùng Thị Kim Nguyên**

Các Hội thẩm nhân dân: **1, Ông Khổng Minh Thanh**

2, Ông Phan Duy Hưng

Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Đào** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: **Ông Vũ anh Hoàng** - Kiểm sát viên.

Ngày 01/02/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 17/2020/TL- TA ngày 27/7/2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng dịch vụ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST-DS ngày 30/12/2020 và quyết định hoãn phiên tòa số: 17/2021/QĐHPT-DS ngày 15/01/2021 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:* TỔNG CÔNG TY DỊCH VỤ VIỄN THÔNG (VNPT)**

Địa chỉ: Tòa nhà VNPT, số 57 Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Nam L, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Công V, chức vụ: Giám đốc Trung tâm kinh doanh VNPT - Chi nhánh Hà Tĩnh. (Theo Quyết định về việc ủy quyền khởi kiện số 396/QĐ - VNPT VNP - PCT ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Dịch vụ viễn thông)

Người được ủy quyền lại: **Ông Bùi Ngọc T** - sinh năm 1981 - Chức vụ: Phó Giám đốc, phụ trách Phòng bán hàng Tam Nông. (Theo Quyết định về việc ủy quyền khởi kiện số 557/GQĐ - TTKD HTH ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Giám đốc Trung tâm Kinh doanh VNPT – Hà Tĩnh) (có mặt).

***Bị đơn:* Chị Lại Thị Thu H** - sinh năm 1987

Địa chỉ: Khu 21, xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

1. Trong đơn khởi kiện đề ngày 10/7/2020 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền - Ông Bùi Ngọc T trình bày:

Trung tâm kinh doanh VNPT - Hà Tĩnh là chi nhánh của Tổng Công ty Dịch vụ Viễn thông (VNPT-Vinaphone) có chức năng kinh doanh các dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin.

Phòng bán hàng Tam Nông là một trong những địa điểm giao dịch của Trung tâm kinh doanh VNPT-Phú Thọ tại địa bàn huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

Ngày 31/7/2018, bà Lại Thị Thu H có ký Hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ với Trung tâm Kinh doanh VNPT – Hà Tĩnh thuộc Tổng Công ty Dịch vụ Viễn thông và được cung cấp 04 số thuê bao di động trả sau với số tiền cước phát sinh là 19.182.989đ (mười chín triệu một trăm tám mươi hai nghìn chín trăm tám mươi chín đồng).

Trung tâm kinh doanh VNPT – Hà Tĩnh đã thường xuyên đôn đốc thu hồi nợ, tuy nhiên khách hàng Lại Thị Thu H vẫn trây ỳ không chịu trả nợ, thậm chí có hành vi trốn tránh, không chịu gặp mặt để trao đổi, thống nhất về việc trả nợ.

Để đảm bảo việc thu hồi nợ, tránh thất thoát tài sản của Nhà nước, Trung tâm Kinh doanh VNPT – Hà Tĩnh kính đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tam Nông xem xét và phán quyết để Trung tâm kinh doanh VNPT – Hà Tĩnh có thể thu hồi số nợ trên.

Hiện tại, theo hồ sơ chứng từ cho thấy bà Lại Thị Thu H còn nợ cước của 04 số thuê bao di động trả sau với số tiền cước phát sinh là: 19.182.989đ (mười chín triệu một trăm tám mươi hai nghìn chín trăm tám mươi chín đồng).

Nay phía nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Lại Thị Thu H phải hoàn trả toàn bộ số tiền cước dịch vụ còn nợ Tổng Công ty Dịch vụ viễn thông với tổng số tiền là 19.182.989đ (mười chín triệu một trăm tám mươi hai nghìn chín trăm tám mươi chín đồng).

2. Bị đơn chị Lại Thu Thu Hường tòa án nhân dân huyện Tam Nông đã gửi giấy báo làm việc nhiều lần nhưng chị Lại Thu Thu Hường đều vắng mặt.

3. Qua xác minh tại ủy ban nhân dân xã Vạn Xuân ngày 24/11/2020 được đại diện chính quyền địa phương cho biết: chị Lại Thị Thu H kết hôn với anh Nguyễn Công Đương và có hộ khẩu thường trú tại khu 11, xã Cổ Tiết (nay là khu 21, xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ) chị Hường có mở cửa hàng bán sim thẻ. Nhưng đến tháng 7/2019 chị Hường và anh Đương ly hôn thì chị Hường đi đâu, làm gì địa phương không nắm được.

4. Qua xác minh tại ủy ban nhân dân xã Hương Nộn ngày 10/12/2020 được đại diện chính quyền địa phương cho biết: Chị Lại Thị Thu H là con gái ông Lại Quốc Vương và bà Hoàng Thị Soạn ở khu 10, xã Hương Nộn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. Tháng 7/2019 chị Hường và anh Đương ly hôn. Sau khi ly hôn chị Hường thỉnh thoảng có về nhà bố, mẹ đẻ.

5. Quá trình giải quyết vụ án tòa án đã lấy lời khai của bà Hoàng Thị Soạn mẹ đẻ chị Hường. Tại biên bản lấy lời khai ngày 10/12/2020 bà Soạn trình bày: Bà làm mẹ đẻ chị Lại Thị Thu H, chị Hường kết hôn với anh Nguyễn Công Đương và chung sống với nhau đến tháng 7/2019 thì ly hôn, từ khi ly hôn chị Hường không chung sống cùng với anh Đương ở khu 21, xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ nữa mà đi làm lao động tự do nay đây mai đó, thỉnh thoảng có về nhà bà, chị Hường vẫn liên lạc về cho gia đình bà.

Về việc chị Hường mua bán sim với Tổng công ty dịch vụ Viễn Thông chi nhánh Hà Tĩnh thì bà có biết, vì bên Trung tâm Viễn Thông cũng đã đến nhà bà đòi nợ chị Hường nhiều lần, chị Hường còn vay tiền của bà để trả nhưng việc mua bán

nợ nần cụ thể như thế nào bà không biết. Bà xác nhận chữ ký và chữ viết của Hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ viễn thông ngày 31/7/2018 là chữ viết và chữ ký của chị Hương con gái bà, cả chữ viết và chữ ký trong Bản cam kết ngày 31/7/2018 cũng là chữ viết và chữ ký của chị Lại Thị Thu H.

Các giấy báo và các văn bản tố tụng của Tòa án bà có nhận được, bà sẽ có trách nhiệm giao trực tiếp cho chị Hương còn nếu chị Hương không về thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên pháp biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định tại các Điều 195, 196, 209, 210 và Điều 211 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71, 72 và Điều 234 của Bộ luật tố tụng dân.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ các Điều 513, Điều 515, Điều 519 và Điều 520 của Bộ Luật dân sự; Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu của Tổng công ty dịch vụ Viễn Thông, buộc chị Lại Thị Thu H phải trả cho Tổng công ty dịch vụ Viễn Thông số tiền 19.182.989đ (mười chín triệu một trăm tám mươi hai nghìn chín trăm tám mươi chín đồng).

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lại Thị Thu H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngày 31/7/2018 chị Lại Thị Thu H có ký kết hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ viễn thông với Trung tâm kinh doanh VNPT – Hà Tĩnh thuộc Tổng công ty dịch vụ Viễn Thông, quá trình thực hiện hợp đồng chị Hương còn nợ cước dịch vụ, vì vậy quan hệ pháp luật trong vụ án này là tranh chấp hợp đồng dịch vụ theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết của tòa án: Bị đơn có hộ khẩu tại khu 21, xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

[1.3] Về trình tự tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật. Qua xác minh, xác định chị Lại Thị Thu H không có mặt tại địa phương nhưng vẫn thường xuyên liên lạc và thỉnh thoảng có về nhà bố mẹ để chị Hương là ông Lại Quốc Vương và bà Hoàng Thị Soạn ở Hương Nộn, Tam Nông, Phú Thọ. Tòa án đã tiến hành giao các văn bản tố tụng cho bà Soạn và bà Soạn cam kết giao giấy tờ của Tòa án cho chị Hương, đồng thời Tòa án đã niêm yết các giấy tờ theo đúng quy định nhưng chị Hương vẫn

không đến tòa làm việc. Vì vậy, Căn cứ điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Hoàng.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét việc cung ứng dịch vụ của Tổng công ty dịch vụ Viễn Thông chi nhánh Hà Tĩnh với chị Lại Thị Thu Hoàng thì thấy:

Trong Hợp đồng cung cấp dịch vụ thể hiện chị Hoàng có ký kết hợp đồng sử dụng dịch vụ của 04 số thuê bao trả sau từ ngày 31/7/2018. Tuy nhiên đến ngày 30/9/2018 thì tổng số cước của 04 số thuê bao này là 19.182.989đ (mười chín triệu một trăm tám mươi hai nghìn chín trăm tám mươi chín đồng). Đây là số tiền cước dịch vụ, cước cam kết và là cước phát sinh sử dụng dịch vụ E.SMS, được thể hiện ở trên 04 hóa đơn gồm: 0000913, 0000911, 0000910, 0000908 ngày 30/9/2018.

Sau đó, 04 thuê bao này lại được chuyển đổi số từ 11 số thành 10 số như sau:

- 0124.617.7333 thành 084.617.7333;
- 0124.707.7333 thành 084.707.7333;
- 0124.327.7333 thành 084.327.7333;
- 0124.417.7333 thành 084.417.7333.

Việc chuyển đổi số từ 11 số thành 10 số được quy định tại Quyết định số 798/QĐ – BTTTT ngày 25/5/2018 của Bộ thông tin truyền thông và văn bản số 4125/VNPT VNP – KTNP ngày 05/9/2018 của Tổng Công ty dịch vụ viễn thông.

Vậy căn cứ trên hệ thống quản lý cước của Tổng Công ty dịch vụ viễn thông thì đến thời điểm ngày 30/9/2018 bà Hoàng còn nợ số tiền 19.182.989đ (mười chín triệu một trăm tám mươi hai nghìn chín trăm tám mươi chín đồng). Toàn bộ diễn biến hòa mạng 04 thuê bao và ký kết hợp đồng cũng như xác nhận nợ của hai bên là có thật, được thể hiện ở Hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ viễn thông ngày 31/7/2018, Bản cam kết ngày ngày 31/7/2018, bản Thống kê danh sách các thuê bao di động sử dụng đăng ký 1 chứng minh nhân dân mang tên Lại Thị Thu H các giấy tờ này đã được mẹ đẻ chị Hoàng xác nhận là chữ viết và chữ ký của chị Lại Thị Thu H nên cần xác nhận việc hòa mạng thuê bao 04 số sim như trên là của chị Lại Thị Thu H đúng sự thật nên cần được chấp nhận.

[2.2] Xét về yêu cầu bên Tổng công ty dịch vụ Viễn Thông chi nhánh Hà Tĩnh đề nghị buộc chị Hoàng phải trả số tiền nợ cước còn lại thì thấy:

Trong suốt quá trình hòa mạng từ ngày 31/7/2018 đến ngày 30/9/2018 bên Tổng công ty dịch vụ Viễn Thông chi nhánh Hà Tĩnh có hòa mạng cho chị Hoàng 04 số sim thuê bao, quá trình này khi hòa mạng xong chị Hoàng đã phát sinh cước thuê bao. Tuy chị Hoàng không có lời khai nhưng mẹ đẻ chị Hoàng là bà Hoàng Thị Soạn cũng đã xác nhận chữ ký và chữ viết trong Hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ ngày 31/7/2018 và Bản cam kết cũng như bản Thống kê danh sách các thuê bao di động sử dụng đăng ký 1 chứng minh nhân dân là đúng chữ viết và chữ ký của chị Lại Thị Thu Hoàng. Chị Hoàng đã vi phạm cam kết không thực hiện đúng nghĩa vụ trả tiền dịch vụ nên cần buộc chị Lại Thị Thu H trả cho Tổng công ty dịch vụ Viễn Thông chi nhánh Hà Tĩnh số tiền 19.182.989đ (mười chín triệu một trăm tám mươi hai nghìn chín trăm tám mươi chín đồng) của 04 số thuê bao là có căn cứ phù hợp với quy định tại Điều 519; Điều 520 Bộ luật dân sự nên cần chấp nhận.

[2.3] Từ những phân tích trên, có căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Tổng công ty dịch vụ Viễn Thông đề nghị buộc chị Hoàng phải trả số tiền 19.182.989đ (mười chín triệu một trăm tám mươi hai nghìn chín trăm tám mươi

chín đồng) của **04** số thuê bao, theo quy định Điều 513, 519 và Điều 520 của Bộ luật dân sự.

[3] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Hoàn trả cho Tổng công ty dịch vụ Viễn Thông số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Điều 144 và Điều 147, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 513, Điều 515, Điều 519, Điều 520 của Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Tổng công ty dịch vụ Viễn Thông đối với hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ viễn thông ngày 31/7/2018.

[2] Buộc chị Lại Thị Thu H phải trả cho Tổng công ty dịch vụ Viễn Thông – Trung tâm kinh doanh VNPT – Chi nhánh Hà Tĩnh số tiền còn nợ cước thuê bao dịch vụ viễn thông là 19.182.989đ (mười chín triệu một trăm tám mươi hai nghìn chín trăm tám mươi chín đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật chị Hường không thực hiện trả tiền cho Tổng công ty dịch vụ Viễn Thông – Trung tâm kinh doanh VNPT – Hà Tĩnh thì chị Hường còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm trả.

[3] Về án phí:

Chị Lại Thị Thu H phải chịu 959.149đ (chín trăm năm mươi chín nghìn một trăm bốn mươi chín đồng). Hoàn trả lại cho Tổng công ty dịch vụ Viễn Thông số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2019/0002652 ngày 23/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[4] Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong

thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc được niêm yết bản án, để đề nghị tòa án nhân dân tỉnh phú thọ xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tam Nông;
- Chi cục THADS huyện Tam Nông;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ + VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Thị Kim Nguyên